

## **KẾ HOẠCH** **Tự đánh giá chất lượng trường năm 2020**

### **1. Mục tiêu tự đánh giá chất lượng**

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và HSSV trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, qua đó huy động tất cả các đơn vị trong toàn trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để chứng minh mức độ đạt được của Nhà trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của trường cao đẳng.

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đã đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt, qua đó giúp Nhà trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng Trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu Nhà trường.

### **2. Công cụ tự đánh giá chất lượng**

- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 8/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng năm 2019.

### **3. Quy trình tự đánh giá chất lượng**

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng.

- Thực hiện đánh giá chất lượng.

- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.

- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

### **4. Nhiệm vụ chung**

#### **4.1. Đối với Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường**

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng trường, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Thực hiện tự đánh giá chất lượng trường theo quy định tại Điều 22 Quy định Bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 977/QĐ-CĐĐS ngày 22/10/2019 của Hiệu trưởng, cụ thể:

+ Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tự đánh giá chất lượng trường;

+ Thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng và các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng trường.

- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của trường.

- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong nội bộ trường và gửi báo cáo về Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở LĐTĐ Hà Nội đúng thời hạn quy định.

#### 4.2. Đối với các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu thuộc trường

Giao Phòng KĐCL chủ trì, các đơn vị khác phối hợp thực hiện tự đánh giá chất lượng trường năm 2020 với các nội dung sau:

- Lập kế hoạch tự đánh giá chất lượng trường, trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và các hướng dẫn có liên quan của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

- Tổng hợp và viết báo cáo tự đánh giá chất lượng theo mẫu quy định;

- Lấy ý kiến các đơn vị liên quan thuộc Trường, tổng hợp và hoàn thiện báo cáo, gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường.

#### 5. Phân công thành viên Hội đồng Tự đánh giá chất lượng trường phụ trách theo tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định theo đơn vị thực hiện

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng tự đánh giá chất lượng phụ trách
I	Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý		
1	Tiêu chuẩn 1.1	Ban giám hiệu	Ô. Bùi Hoài Nam
2	Tiêu chuẩn 1.2	Phòng ĐT	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
3	Tiêu chuẩn 1.3	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
4	Tiêu chuẩn 1.4	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
5	Tiêu chuẩn 1.5	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
6	Tiêu chuẩn 1.6	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
7	Tiêu chuẩn 1.7	Phòng KĐCL	Ô. Trần Minh Thụ
8	Tiêu chuẩn 1.8	Phòng KĐCL	Ô. Trần Minh Thụ
9	Tiêu chuẩn 1.9	Đảng ủy trường; các phân hiệu	Ô. Bùi Hoài Nam
10	Tiêu chuẩn 1.10	Công đoàn; Đoàn TNCSHCM trường, các phân hiệu	Bà Phan Thị Thu Hương Bà Hoàng Thanh Hương
11	Tiêu chuẩn 1.11	Phòng KĐCL, Phòng TCKT, Phòng	Ô. Trần Minh Thụ

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng tự đánh giá chất lượng phụ trách
		QLTB&XDCCB, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn Ô. Trần Đức Hoàng
12	Tiêu chuẩn 1.12	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
<b>II</b>	<b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>		
1	Tiêu chuẩn 2.1	Phòng Đào tạo	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
2	Tiêu chuẩn 2.2	Phòng Đào tạo	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
3	Tiêu chuẩn 2.3	Phòng Đào tạo, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
4	Tiêu chuẩn 2.4	Phòng Đào tạo; các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
5	Tiêu chuẩn 2.5	Phòng Đào tạo; các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
6	Tiêu chuẩn 2.6	Phòng Đào tạo; các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
7	Tiêu chuẩn 2.7	Phòng Đào tạo; các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
8	Tiêu chuẩn 2.8	Các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
9	Tiêu chuẩn 2.9	Các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
10	Tiêu chuẩn 2.10	Phòng KĐCL, phòng Đào tạo, các phân hiệu	Ô. Trần Minh Thụ
11	Tiêu chuẩn 2.11	Phòng KĐCL, phòng Đào tạo, các khoa, các phân hiệu	Ô. Trần Minh Thụ
12	Tiêu chuẩn 2.12	Phòng Đào tạo	Ô. Trần Minh Thụ
13	Tiêu chuẩn 2.13	Phòng Đào tạo, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
14	Tiêu chuẩn 2.14	Phòng KĐCL, phòng Đào tạo, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn Ô. Trần Minh Thụ
15	Tiêu chuẩn 2.15	Phòng Đào tạo	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
16	Tiêu chuẩn 2.16	Phòng Đào tạo, các khoa	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
17	Tiêu chuẩn 2.17	Các đơn vị	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
<b>III</b>	<b>Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động</b>		
1	Tiêu chuẩn 3.1	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
2	Tiêu chuẩn 3.2	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
3	Tiêu chuẩn 3.3	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
4	Tiêu chuẩn 3.4	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
5	Tiêu chuẩn 3.5	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
6	Tiêu chuẩn 3.6	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
7	Tiêu chuẩn 3.7	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
8	Tiêu chuẩn 3.8	Phòng TC-HC, phòng Đào tạo, các khoa, các phân hiệu	Bà Võ Thị Bích Thủy
9	Tiêu chuẩn 3.9	Phòng TC-HC, phòng Đào tạo, các khoa, các phân hiệu	Bà Võ Thị Bích Thủy
10	Tiêu chuẩn 3.10	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng tự đánh giá chất lượng phụ trách
11	Tiêu chuẩn 3.11	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
12	Tiêu chuẩn 3.12	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
13	Tiêu chuẩn 3.13	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
14	Tiêu chuẩn 3.14	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
15	Tiêu chuẩn 3.15	Phòng TC-HC	Bà Võ Thị Bích Thủy
<b>IV</b>	<b>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</b>		
1	Tiêu chuẩn 4.1	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
2	Tiêu chuẩn 4.2	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
3	Tiêu chuẩn 4.3	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
4	Tiêu chuẩn 4.4	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
5	Tiêu chuẩn 4.5	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
6	Tiêu chuẩn 4.6	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
7	Tiêu chuẩn 4.7	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
8	Tiêu chuẩn 4.8	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
9	Tiêu chuẩn 4.9	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
10	Tiêu chuẩn 4.10	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
11	Tiêu chuẩn 4.11	Phòng Đào tạo, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
12	Tiêu chuẩn 4.12	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
13	Tiêu chuẩn 4.13	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Khắc Châu
14	Tiêu chuẩn 4.14	Phòng ĐT, KĐCL, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn Ô. Trần Minh Thụ
15	Tiêu chuẩn 4.15	Phòng ĐT, các khoa, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
<b>V</b>	<b>Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</b>		
1	Tiêu chuẩn 5.1	Phòng QLTB và XDCB	Ô. Trần Đức Hoàng
2	Tiêu chuẩn 5.2	Phòng QLTB và XDCB	Ô. Trần Đức Hoàng
3	Tiêu chuẩn 5.3	Phòng QLTB và XDCB	Ô. Trần Đức Hoàng
4	Tiêu chuẩn 5.4	Phòng QLTB và XDCB; các phân hiệu	Ô. Trần Đức Hoàng
5	Tiêu chuẩn 5.5	Phòng QLTB và XDCB	Ô. Trần Đức Hoàng
6	Tiêu chuẩn 5.6	Phòng QLTB và XDCB	Ô. Trần Đức Hoàng
7	Tiêu chuẩn 5.7	Phòng QLTB và XDCB, các khoa, các phân hiệu	Ô. Trần Đức Hoàng
8	Tiêu chuẩn 5.8	Phòng QLTB và XDCB, các khoa, các phân hiệu	Ô. Trần Đức Hoàng
9	Tiêu chuẩn 5.9	Phòng QLTB và XDCB, các khoa, các phân hiệu	Ô. Trần Đức Hoàng
10	Tiêu chuẩn 5.10	Phòng QLTB và XDCB	Ô. Trần Đức Hoàng
11	Tiêu chuẩn 5.11	Phòng QLTB và XDCB, các khoa, các	Ô. Trần Đức Hoàng

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng tự đánh giá chất lượng phụ trách
		phân hiệu	
12	Tiêu chuẩn 5.12	Phòng QLTB và XDCB, các khoa, các phân hiệu	Ô. Trần Đức Hoàng
13	Tiêu chuẩn 5.13	Phòng Đào tạo, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
14	Tiêu chuẩn 5.14	Phòng Đào tạo, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
15	Tiêu chuẩn 5.15	Phòng Đào tạo, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
<b>VI</b>	<b>Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế</b>		
1	Tiêu chuẩn 6.1	Trung tâm ĐSDT, KHCN và HTQT	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
2	Tiêu chuẩn 6.2	Trung tâm ĐSDT, KHCN và HTQT; các khoa; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
3	Tiêu chuẩn 6.3	Trung tâm ĐSDT, KHCN và HTQT; các khoa; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
4	Tiêu chuẩn 6.4	Trung tâm ĐSDT, KHCN và HTQT; các khoa; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
5	Tiêu chuẩn 6.5	Trung tâm ĐSDT, KHCN và HTQT; các khoa; các phân hiệu; Phòng ĐT	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
<b>VII</b>	<b>Tiêu chí 7: Quản lý tài chính</b>		
1	Tiêu chuẩn 7.1	Phòng TC-KT; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn
2	Tiêu chuẩn 7.2	Phòng TC-KT; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn
3	Tiêu chuẩn 7.3	Phòng TC-KT; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn
4	Tiêu chuẩn 7.4	Phòng TC-KT; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn
5	Tiêu chuẩn 7.5	Phòng TC-KT; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn
6	Tiêu chuẩn 7.6	Phòng TC-KT; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Xuân Sơn
<b>VIII</b>	<b>Tiêu chí 8: Dịch vụ người học</b>		
1	Tiêu chuẩn 8.1	Phòng ĐT, phòng QLHSSV, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp
2	Tiêu chuẩn 8.2	Phòng ĐT, phòng QLHSSV, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp
3	Tiêu chuẩn 8.3	Phòng ĐT, phòng QLHSSV, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp
4	Tiêu chuẩn 8.4	Phòng ĐT, phòng QLHSSV, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp
5	Tiêu chuẩn 8.5	Phòng QLHSSV, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp
6	Tiêu chuẩn 8.6	Phòng TC-HC, các phân hiệu	Bà Võ Thị Bích Thủy
7	Tiêu chuẩn 8.7	Phòng QLHSSV, phòng TC-HC, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp
8	Tiêu chuẩn 8.8	Trung tâm Tư vấn ĐT và ĐTTX, phòng ĐT, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
9	Tiêu chuẩn 8.9	Trung tâm Tư vấn ĐT và ĐTTX, phòng	Ô. Phạm Ngọc Hoàn

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng tự đánh giá chất lượng phụ trách
		ĐT, các phân hiệu	
<b>IX</b>	<b>Tiêu chí 9: Giám sát, đánh giá chất lượng</b>		
1	Tiêu chuẩn 9.1	Phòng ĐT, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
2	Tiêu chuẩn 9.2	Phòng TC-HC, các phân hiệu	Bà Võ Thị Bích Thủy
3	Tiêu chuẩn 9.3	Phòng KĐCL, các phân hiệu	Ô. Trần Minh Thụ
4	Tiêu chuẩn 9.4	Phòng KĐCL	Ô. Trần Minh Thụ
5	Tiêu chuẩn 9.5	Phòng KĐCL	Ô. Trần Minh Thụ
6	Tiêu chuẩn 9.6	Phòng CTHSSV, ĐT, Trung tâm TVGDĐT, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Danh Tiếp

### 6. Nội dung công việc - thời gian thực hiện

TT	Công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng năm 2020 của trường; thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường.	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị trực thuộc trường	Từ 03/8/2020 ÷ 05/8/2020
2	Hướng dẫn các đơn vị thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Phòng KĐCLĐT	Các thành viên Hội đồng	06/8/2020
3	Các đơn vị tự đánh giá chất lượng (xây dựng kế hoạch; phân công nhiệm vụ cho các thành viên của đơn vị; thu thập minh chứng; đánh giá nhiệm vụ của đơn vị theo tiêu chí, tiêu chuẩn được phân công; gửi Hội đồng Tự đánh giá trường; và lưu giữ minh chứng)	Các đơn vị trực thuộc trường	Phòng KĐCLĐT	07/8 ÷ 16/10
4	Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện viết báo cáo tự đánh giá chất lượng	Phòng KĐCLĐT	Các thành viên Hội đồng	01/10 ÷ 16/10
5	Thu thập báo cáo sơ bộ của các đơn vị và góp ý	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị trực thuộc trường	19/10 ÷ 23/10
6	Chỉnh sửa báo cáo theo góp ý và gửi cho Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị trực thuộc trường	Phòng KĐCLĐT	19/10 ÷ 30/10
7	Tổng hợp báo cáo của các đơn vị	Phòng KĐCLĐT		2 ÷ 3/11
8	Kiểm tra thực tế tại đơn vị, phản hồi ý kiến cho đơn vị	Phòng KĐCLĐT		4 ÷ 5/11
9	Tổng hợp, viết dự thảo báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của Trường	Phòng KĐCLĐT		6 ÷ 13/11
10	Hội đồng Tự đánh giá chất lượng trường để thông qua nội dung của báo cáo	Hội đồng Tự ĐGCLT	Phòng KĐCLĐT	17/11
11	Gửi Dự thảo cho các đơn vị để lấy ý kiến	Phòng KĐCLĐT	Ban quản lý website trường	18 ÷ 27/11
12	Hoàn chỉnh báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của Trường	Phòng KĐCLĐT		30/11 ÷ 2/12

TT	Công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Phê duyệt báo cáo	Hiệu trưởng	Phòng KĐCLĐT	3/12
14	Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng trường và đưa lên Website của Trường	Hiệu trưởng;	Ban quản lý website trường	4/12
15	In ấn và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng trường về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Phòng TCHC	Phòng KĐCLĐT	7-11/12

**\* Yêu cầu chung:** Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng bắt buộc phải soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, Unicode, cỡ chữ 13 theo yêu cầu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

### 8. Kinh phí đảm bảo

Kinh phí hoạt động tự đánh giá chất lượng trường thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ chính trị của Nhà trường năm 2020, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Yêu cầu tất cả các phòng, khoa, trung tâm và phân hiệu của Trường tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu. /.

#### Nơi nhận:

- Cục KĐCLGDNN - TCDN (đề b/c)\*2
- Sở LĐTĐ Hà Nội (đề b/c);
- TCT ĐSVN (đề b/c);
- Các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu;
- Lưu: VT, KĐCL.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Văn Chánh**